

Bản án số: 54/2026/HS-ST
Ngày 21-7-2026

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 5 - SƠN LA**

Tại điểm cầu trung tâm trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 5 - Sơn La

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Quàng Văn Thuỷ.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Hoàng Thị Thuý Nga.

2. Ông Hoàng Hồng Hải.

- Thư ký phiên tòa: Bà Lưu Hải Hà, Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 5 - Sơn La.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 5 - Sơn La tham gia phiên tòa:
Bà Cầm Thị Quỳnh Anh, Kiểm sát viên.

Tại điểm cầu thành phần Phân trại tạm giam Phù Yên:

Cán bộ chiến sỹ thuộc cơ sở giam giữ: Ông Lò Trung Kiên và Hà Trọng Nghĩa.

Ngày 21 tháng 7 năm 2026, tại điểm cầu trung tâm: Trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 5 - Sơn La và điểm cầu thành phần: Phân trại tạm giam Phù Yên, xét xử sơ thẩm công khai trực tuyến vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 60/2026/TLST-HS ngày 24 tháng 6 năm 2026 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 55/2026/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 7 năm 2026 đối với bị cáo:

Phàng A T; sinh ngày 26 tháng 10 năm 1982 tại xã KB, tỉnh Sơn La. Nơi cư trú: Bản KB, xã KB, tỉnh Sơn La; số căn cước công dân: 014082013248; ngày cấp: 29/9/2022; nơi cấp: Cục Cảnh sát Quản lý hành chính về trật tự xã hội. Nghề nghiệp: Trồng trọt; trình độ văn hoá: 0/12; dân tộc: Mông; giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Đảng phái, đoàn thể: Không; Con ông Phàng A L (đã chết) và bà Giàng Thị G (đã chết); Bị cáo có 02 vợ, vợ thứ nhất là Giàng Thị S (đã chết), vợ thứ hai là Giàng Thị L (đã ly hôn); Bị cáo có 05 con, con lớn nhất 25 tuổi, con nhỏ nhất 06 tuổi; tiền án: Không; tiền sự: Ngày 08/5/2023, Toà án nhân dân huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La (nay là Toà án nhân dân khu vực 5 - Sơn La) ra Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc trong thời hạn 24 tháng, chấp hành xong ngày 30/4/2025. Hiện đang là đối

tượng quản lý sau cai nghiện ma túy theo Quyết định số 60/QĐ-UBND ngày 09/5/2025 của UBND xã KB, huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La (Nay là UBND xã KB, tỉnh Sơn La); Nhân thân: Ngày 18/9/2014 bị Tòa án nhân dân huyện Mường Lát, tỉnh Thanh Hoá (cũ) xử phạt 02 năm tù giam về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, chấp hành xong ngày 06/12/2016 (đã được xoá án tích); Ngày 28/8/2020 bị Tòa án nhân dân huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La (nay là Tòa án nhân dân khu vực 5 - Sơn La) ra Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc trong thời hạn 24 tháng, chấp hành xong ngày 28/8/2022 (hết thời hiệu tính tiền sự); bị cáo bị tạm giữ, tạm giam tại Phân trại tạm giam Phù Yên từ ngày 16/4/2026 đến nay. Có mặt.

- *Người phiên dịch:* Ông Thào A Chổng, sinh năm 1971. Nơi cư trú: Tiểu khu 4, xã Phù Yên, tỉnh Sơn La. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 10 giờ ngày 16/4/2026, Phàng A T đi bộ từ nhà ở bản KB đến khu vực bản Q, xã KB thì gặp một người phụ nữ dân tộc Mông không biết lai lịch, địa chỉ, nhìn giống người nghiện ma túy. T hỏi và mua được 01 gói ma túy được gói bằng gói nilon màu đỏ bên trong chứa 01 viên Methamphetamine với số tiền 120.000đ (Một trăm hai mươi nghìn đồng), sau khi mua được ma túy T cầm ma túy trong lòng bàn tay phải đi bộ về nhà, trên đường đi về T thấy 01 vỏ bao thuốc lá ven đường, T nhặt lấy xé vút phần vỏ rồi lấy mảnh giấy bạc. Khi về đến nhà, T lên giường và ngồi xuống lấy mảnh giấy bạc ra dùng bật lửa trên bàn cạnh đầu giường ngủ hơi qua mảnh giấy bạc, sau đó T bóc gói ma túy ra lấy 01 viên Methamphetamine cho vào mảnh giấy bạc sau đó dùng bật lửa đốt bên dưới mảnh giấy bạc làm cho khói bay lên rồi hút ma túy qua miệng vào cơ thể. Sau khi sử dụng ma túy xong, T để bật lửa lên trên bàn cạnh giường ngủ, mảnh nilon T vút vào bếp củi đang cháy trong nhà, T lấy tay vò mảnh giấy bạc rồi đi ra ngoài đường ném, sau đó T đi ngủ. Chiều ngày 16/4/2026, Công an xã KB, tỉnh Sơn La đã mời T đến trụ sở Công an xã cùng các thành phần liên quan để tiến hành test thử ma túy, kết quả: Dương tính với ma túy Methamphetamine, Morphine.

Về vật chứng của vụ án gồm: 01 bật lửa gas màu đỏ, nắp bằng kim loại có khắc chữ H-VIET, bật lửa không còn tem dán, đã qua sử dụng.

Quá trình điều tra xác định bị cáo Phàng A T là đối tượng quản lý sau cai nghiện ma túy tại nơi cư trú của UBND xã KB, huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La (nay là xã KB, tỉnh Sơn La) theo quyết định số 60/QĐ-UBND ngày 09/5/2025 của UBND xã KB, thời hạn quản lý 02 năm kể từ ngày 09/5/2025 đến ngày 09/5/2027.

Ngày 16/4/2026, Công an xã KB, tỉnh Sơn La phối hợp với Viện kiểm sát nhân dân khu vực 5 - Sơn La tiến hành test ma túy đối với Phàng A T, kết quả dương tính với chất ma túy, loại Methamphetamine và Heroine. Cùng ngày, Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Sơn La, Trạm y tế xã KB, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 5 - Sơn La cùng với sự tham gia của những người chứng kiến, có sự có mặt

của Phàng A T tiến hành lấy mẫu nước tiểu trong cơ thể Phàng A T ký hiệu T1, T2, gửi mẫu T1 trưng cầu Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La giám định chất ma túy có trong nước tiểu.

Tại kết luận giám định số: 703/KL-KTHS ngày 22/04/2026 của Phòng Kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Sơn La kết luận: Mẫu ký hiệu T1 có chất ma túy; Loại chất Morphine, Methamphetamine. Mẫu gửi giám định đã sử dụng hết trong quá trình giám định.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Phàng A T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với nội dung cáo trạng, phù hợp với các tài liệu chứng cứ trong hồ sơ vụ án. Tại phiên tòa không phát sinh tình tiết mới.

Tại bản cáo trạng số: 28/CT-VKS-KV5 ngày 23 tháng 6 năm 2026 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 5 - Sơn La, truy tố bị cáo Phàng A T phạm tội Sử dụng trái phép chất ma túy theo điểm b khoản 1 Điều 256a Bộ luật hình sự. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 1 Điều 256a; điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2025, đề nghị xử phạt bị cáo từ 02 năm 05 tháng đến 02 năm 08 tháng tù.

Về vật chứng vụ án: áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, đề nghị tịch thu tiêu hủy 01 bật lửa gas màu đỏ, nắp bằng kim loại có khắc chữ H-VIET, bật lửa không còn tem dán, đã qua sử dụng.

Về án phí: áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016 của UBTVQH, đề nghị Hội đồng xét xử miễn án phí đối với bị cáo.

Ý kiến của bị cáo Phàng A T tự bào chữa: Bị cáo nhất trí với bản cáo trạng, luận tội của đại diện Viện kiểm sát.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo nhận thức hành vi của bị cáo là vi phạm pháp luật, mong Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Sơn La, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 5 - Sơn La, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo và trách nhiệm hình sự: Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với nội dung kết luận điều tra, cáo trạng, biên bản sự việc, biên bản khám nghiệm hiện trường,

biên bản thực nghiệm điều tra, kết luận giám định, chứng cứ, tài liệu đã được thu thập và phản ánh trong hồ sơ của vụ án, được thẩm tra, xác minh tại phiên toà.

Trên cơ sở đó đủ điều kiện căn cứ kết luận: Phàng A T đang là đối tượng quản lý sau cai nghiện ma túy tại nơi cư trú của UBND xã KB, huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La (nay là xã KB, tỉnh Sơn La) theo quyết định số 60/QĐ-UBND ngày 09/5/2025 của UBND xã KB, thời hạn quản lý 02 năm kể từ ngày 09/5/2025 đến ngày 09/5/2027. Tuy nhiên trong thời gian quản lý sau cai, T không chấp hành, ngày 16/4/2026, T đã mua ma túy loại Methamphetamine rồi sử dụng bằng hình thức hút vào cơ thể tại nhà ở bản KB, xã KB, tỉnh Sơn La. Kết quả giám định xác định có chất ma túy trong mẫu nước tiểu của Phàng A T, loại chất Morphine, Methamphetamine. Hành vi trên của bị cáo Phàng A T đã phạm vào tội Sử dụng trái phép chất ma túy quy định tại điểm b khoản 1 Điều 256a Bộ luật hình sự như cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát theo tội danh và điều luật áp dụng là có căn cứ, việc xét xử bị cáo là chính xác, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật không oan sai.

[3] Xét tính chất, mức độ nguy hiểm hành vi phạm tội của bị cáo Phàng A T: Bị cáo Phàng A T là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ được việc sử dụng trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật, nhận thức được tác hại của ma túy đối với bản thân, gia đình và xã hội nhưng vẫn cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của bị cáo Phàng A T là ít nghiêm trọng được quy định tại điểm b khoản 1 Điều 256a Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2025 có mức hình phạt tù từ 02 năm đến 03 năm. Bị cáo thực hiện hành vi với lỗi cố ý trực tiếp, tội phạm đã hoàn thành, hành vi của bị cáo xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an của địa phương, ảnh hưởng đến công tác đấu tranh phòng chống tội phạm tại địa phương mà còn làm ảnh hưởng đến sức khỏe, sự phát triển về thể chất, tinh thần và kinh tế của chính bị cáo và là nguyên nhân gây ra những loại tội phạm, vi phạm pháp luật khác.

[4] Xét về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự bị cáo Phàng A T: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nhưng bị cáo có nhân thân xấu: Ngày 18/9/2014 bị Toà án nhân dân huyện Mường Lát, tỉnh Thanh Hoá (cũ) xử phạt 02 năm tù giam về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, chấp hành xong ngày 06/12/2016 (đã được xoá án tích); Ngày 28/8/2020 bị Toà án nhân dân huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La (nay là Toà án nhân dân khu vực 5 - Sơn La) ra Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc trong thời hạn 24 tháng, chấp hành xong ngày 28/8/2022 (hết thời hiệu tính tiền sự), mặc dù án tích đã được xoá và hết thời hiệu tính tiền sự nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học tu dưỡng bản thân mà còn cố ý thực hiện hành vi phạm tội với mục đích cá nhân.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên toà bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; đối với hành vi Sử dụng trái phép chất ma túy bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, bị cáo là người dân tộc thiểu số sinh sống ở vùng có điều kiện kinh tế-xã hội đặc biệt khó

khăn, do vậy bị cáo Phàng A T được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[6] Về hình phạt chính: Từ sự phân tích trên, Hội đồng xét xử xét cần áp dụng một mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ phạm tội và nhân thân của bị cáo. Đồng thời cách ly bị cáo ra ngoài xã hội một thời gian mới đủ điều kiện giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành người lương thiện, có ích cho xã hội, đáp ứng yêu cầu đấu tranh, phòng chống tội phạm tại địa phương trong giai đoạn hiện nay.

[7] Về vật chứng của vụ án:

Đối với 01 bật lửa gas màu đỏ, nắp bằng kim loại có khắc chữ H-VIET, bật lửa không còn tem dán, đã qua sử dụng là của bị cáo, bị cáo đã dùng vào việc phạm tội, vật không có giá trị sử dụng, cần tuyên tịch thu tiêu hủy, theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Đối với mảnh giấy bạc mà Phàng A T dùng để sử dụng trái phép chất ma túy, sau khi sử dụng xong bị cáo lấy tay vo tròn mảnh giấy bạc rồi đi bộ vứt ra ngoài đường cách nhà khoảng 60m. Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Sơn La đã tiến hành truy tìm xung quanh với phạm vi 200m tuy nhiên không tìm thấy, phát hiện, thu giữ được nên không xem xét xử lý.

Đối với mảnh nilon màu đỏ gói ma túy Phàng A T khai nhận lấy hai tay bóc ra lấy viên ma túy hồng phỉen rồi lấy tay phải bị cáo vứt mảnh nilon màu đỏ vào bếp củi đang cháy để đốt cháy hết. Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Sơn La đã tiến hành truy tìm xung quanh với phạm vi quanh bếp củi tuy nhiên không phát hiện, thu giữ được nên không xem xét xử lý.

Đối với mẫu nước tiểu ký hiệu T2, sau khi có kết luận giám định mẫu nước tiểu ký hiệu T1 có chất ma túy. Ngày 24/04/2026, Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Sơn La đã tiến hành tiêu hủy theo đúng quy định.

Đối với 01 que test thử ma túy loại BCA TEST KIT, tại phần NAME có ghi Phàng A T ngày 16/04/2026 đã được đưa vào hồ sơ vụ án để lưu trữ, bảo quản lâu dài đảm bảo đúng quy định của pháp luật.

[8] Đối với nguồn gốc ma túy bị cáo khai mua của một người nữ giới dân tộc Mông, không biết tên tuổi, địa chỉ. Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Sơn La đã tiến hành điều tra, xác minh nhưng không xác định được nhân thân, lai lịch của người này nên không có căn cứ, cơ sở để xử lý.

[9] Về án phí: Bị cáo là người dân tộc thiểu số cư trú tại vùng có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn, tại phiên tòa bị cáo xin miễn án phí, do vậy được miễn án phí theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[10] Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo thi hành án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 256a; điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2025:

Tuyên bố bị cáo Phàng A T phạm tội “Sử dụng trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo Phàng A T 02 (hai) năm 05 (năm) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 16/4/2026.

2. Về vật chứng vụ án: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy: 01 bật lửa gas màu đỏ, nắp bằng kim loại có khắc chữ H-VIET, bật lửa không còn tem dán, đã qua sử dụng (đã được niêm phong).

(Chi tiết theo biên bản giao nhận vật chứng hồi 16 giờ 00 phút ngày 23/6/2026 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Sơn La và Phòng Thi hành án dân sự khu vực 5 - Sơn La).

3. Về án phí: Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Phàng A T.

4. Quyền kháng cáo: Căn cứ các Điều 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự: Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (21/7/2026).

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Sơn La;
- VKSND tỉnh Sơn La;
- VKSND khu vực 5;
- Phòng HSNV Công an tỉnh Sơn La;
- Cơ quan THAHS Công an tỉnh Sơn La;
- Phòng THADS khu vực 5;
- Trại tạm giam;
- Bị cáo;
- Lưu HS, VT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Quàng Văn Thủy